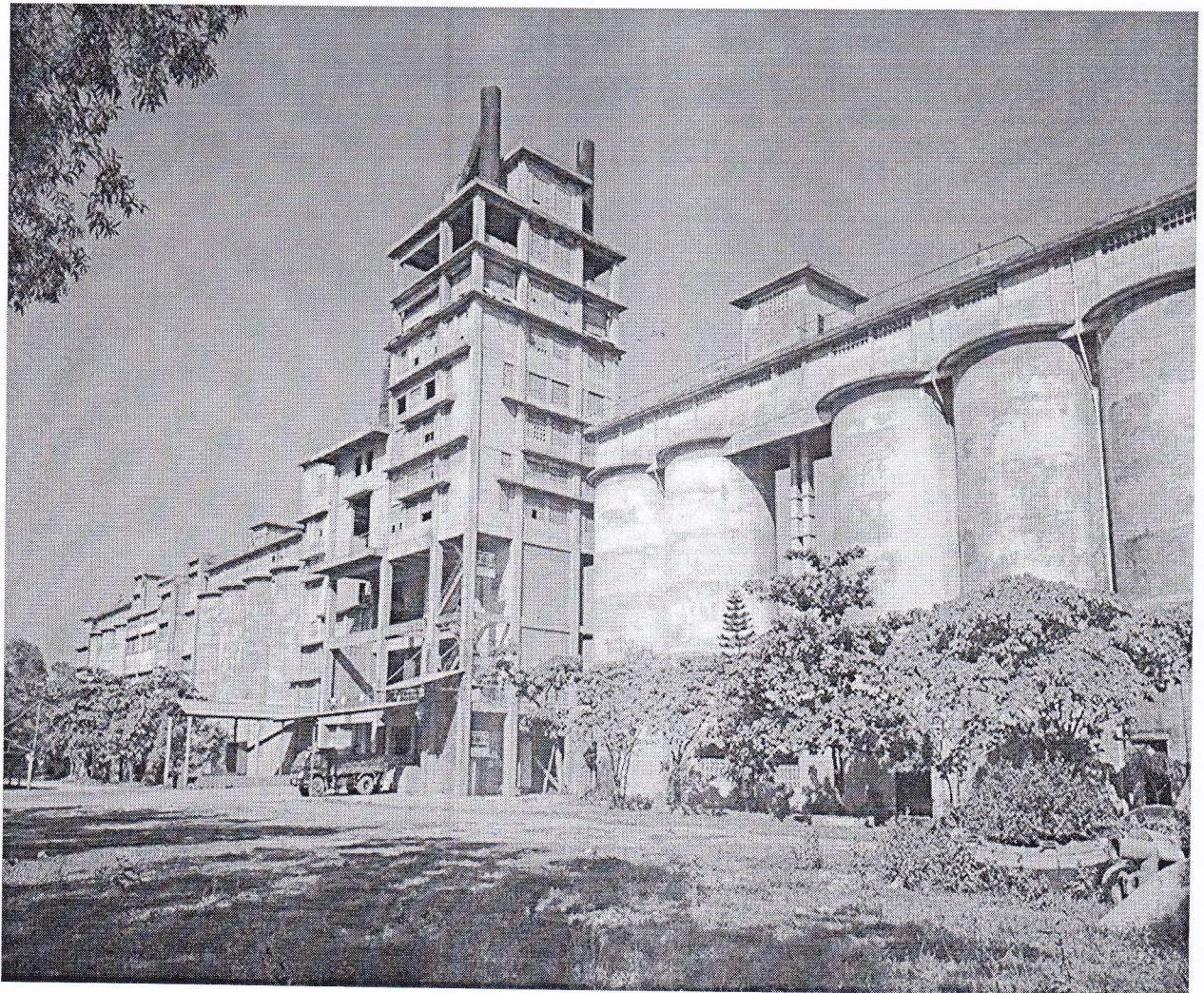




CÔNG TY CỔ PHẦN
MINH HƯNG

Báo cáo thường niên

2021



MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021.....	3
I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	5
3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	5
4. Định hướng phát triển.....	6
5. Các rủi ro	7
II. Tình hình hoạt động trong năm	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự.....	9
2.1. Danh sách Ban điều hành.....	9
2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên	10
2.3. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.....	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	11
4. Tình hình tài chính.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	12
5.1. Cổ phần.....	12
5.2. Cơ cấu cổ đông	13
5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	14
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ.....	14
5.5. Các chứng khoán khác.....	14
5.6. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	14
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	14
6.1. Tác động đến môi trường.....	14
6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu	15
6.3. Tiêu thụ năng lượng	15
6.4. Tiêu thụ nước	15
6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.....	16
6.6. Chính sách liên quan đến người lao động	16
6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	16
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.....	16

1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2.	Tình hình tài chính.....	16
2.1.	Tình hình tài sản.....	17
2.2.	Tình hình nợ phải trả.....	17
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	18
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	18
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.....	19
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.....	19
6.1.	Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.....	19
6.2.	Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.....	19
6.3.	Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.....	19
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.....	20
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	20
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.....	20
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	20
V.	Quản trị Công ty.....	21
1.	Hội đồng quản trị.....	21
1.1.	Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.....	21
1.2.	Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.....	21
1.3.	Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	21
2.	Ban kiểm soát.....	23
2.1.	Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.....	23
2.2.	Hoạt động của Ban kiểm soát.....	23
2.3.	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.....	24
2.4.	Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.....	24
2.5.	Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.....	24
2.6.	Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.....	25
VI.	Báo cáo tài chính.....	25
1.	Ý kiến kiểm toán.....	25
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	25

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị**
- Giấy CNĐKDN: Số 3200040982 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/09/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 30/11/2021
- Vốn điều lệ: 165.000.000.000 đồng (Bằng chữ: *Một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của CSH: 165.000.000.000 đồng (Bằng chữ: *Một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Km 8, Quốc lộ 9, Phường 4, Tp. Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- Số điện thoại: 0233 358 2460
- Số fax: 0233 358 4809
- Website: <http://minhhungqt.vn/>
- Mã cổ phiếu: **GMH**
- Quá trình hình thành và phát triển:

Thời gian	Sự kiện
27/11/1992	Quyết định số: 739 -QĐ/UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thành lập doanh nghiệp Nhà máy xi măng Đông Hà
3/11/1996	Quyết định số: 1395/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đổi tên Nhà máy xi măng Đông Hà thành Công ty xi măng Quảng Trị
20/6/2000	Quyết định số: 911/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc sáp nhập Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Vĩnh Linh vào Công ty xi măng Quảng Trị
10/5/2004	Quyết định số: 1204/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đổi tên Công ty xi măng Quảng Trị thành Công ty Đông Trường Sơn

28/06/2006	Quyết định số: 1212/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Nhà nước Đông Trường Sơn thành Công ty TNHH một thành viên Đông Trường Sơn
30/06/2006	Quyết định số: 1231/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuyển Công ty Nhà nước Đông Trường Sơn thành Công ty TNHH một thành viên Đông Trường Sơn
19/11/2009	Quyết định số: 2384/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý năm 2010
04/07/2012	Quyết định số: 1181/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Đông Trường Sơn tại thời điểm 30/09/2011 để cổ phần hóa
08/08/2012	Quyết định số: 1408/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Đông Trường Sơn thành Công ty cổ phần
25/10/2012	Quyết định số: 2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Đông Trường Sơn thành Công ty cổ phần
27/07/2015	Công ty hoàn tất quá trình thực hiện tăng vốn từ 40 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng bằng hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu
Tháng 09/2020	Công ty thực hiện tăng vốn từ 50 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng thông qua hình thức chào bán cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông
Tháng 3/2021	Thực hiện đầu tư mua 100% vốn cổ phần tại Công ty cổ phần Gạch Tuynel Minh Hưng, hoàn tất việc sáp nhập, nâng tổng số nhà máy gạch tuynel của Công ty lên 03 nhà máy Gạch tuynel
26/07/2021	Công ty được UBCKNN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 3922/UBCK-GSĐC ngày 26/07/2021
Tháng 11/2021	Công ty thực hiện tăng vốn từ 160 tỷ đồng lên 165 tỷ đồng thông qua hình thức chào bán chứng khoán ra công chúng tại Sở GDCK TP.HCM.
Tháng 12/2021	Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị được niêm yết và giao dịch trên sàn HOSE

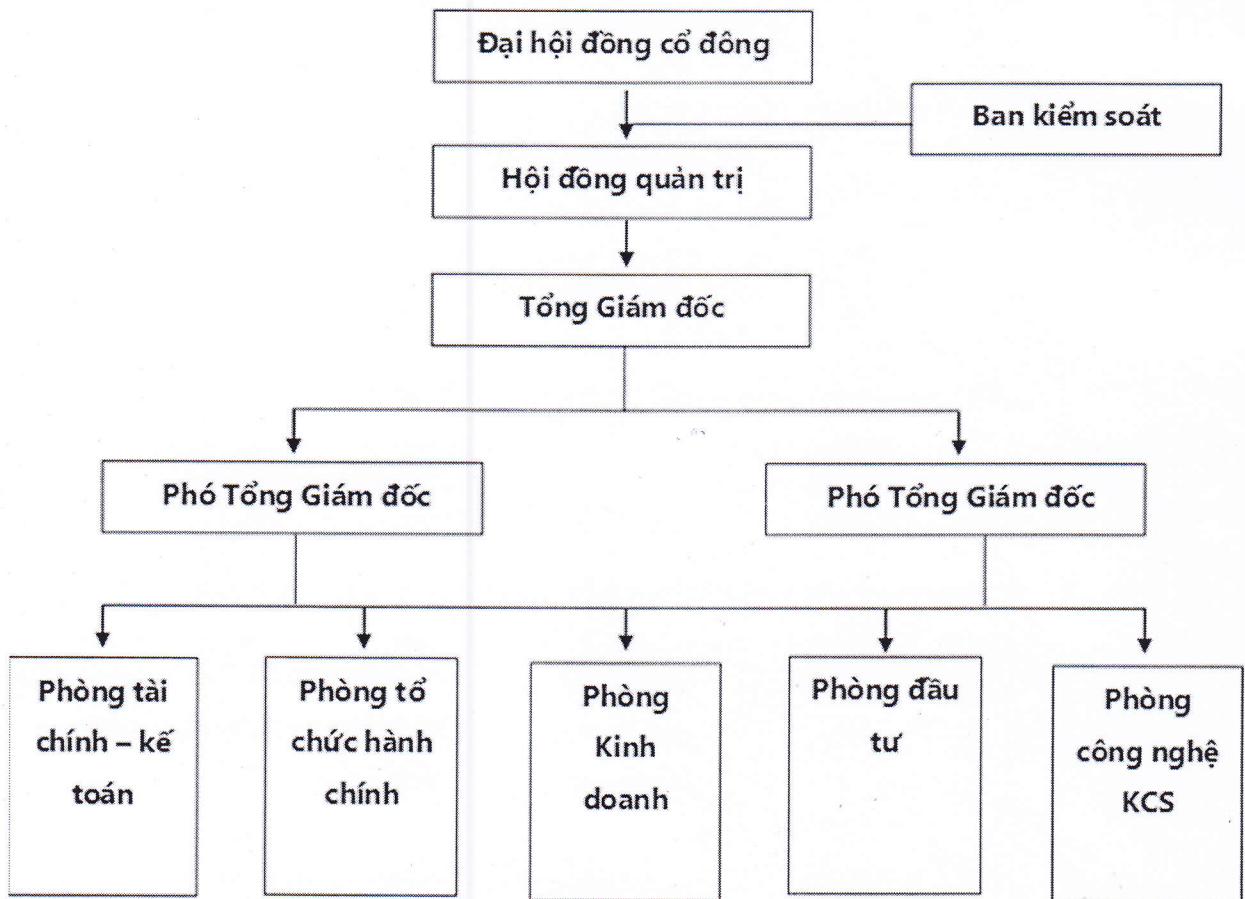
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị là đơn vị chuyên sản xuất và cung ứng các mặt hàng vật liệu xây dựng như xi măng, gạch tuynel, gạch không nung, đá xây dựng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và các tỉnh lân cận như Huế, Đà Nẵng, Quảng Bình. Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty chủ yếu từ 02 hoạt động chính bao gồm: (1) Sản xuất và kinh doanh xi măng, (2) Sản xuất và kinh doanh gạch xây dựng (Gạch nung, gạch không nung, gạch terrazzo).

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Trong đó, cơ quan quyết định cao nhất của Công ty là: Đại hội đồng cổ đông.

Cơ cấu bộ máy quản lý:



Công ty con/Công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Công ty tập trung định hướng duy trì hoạt động kinh doanh cốt lõi đồng thời nghiên cứu các công nghệ sản xuất và sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Đa dạng hóa sản phẩm vật liệu xây dựng thông qua việc triển khai dự án đầu tư nhà máy Vôi công nghiệp, dự án khai thác chế biến đá nguyên liệu và đá xây dựng.
- Triển khai dự án bất động sản tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.
- Đẩy mạnh truyền thông quảng bá cho sản phẩm và thương hiệu.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nhu cầu phát triển cơ sở hạ tầng tỉnh Quảng Trị và các tỉnh miền Trung tăng mạnh do chính sách đầu tư công và nhu cầu xây dựng của các dự án lớn trên địa bàn như khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, các dự án bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng dân dụng tạo cơ hội lớn cho Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh, thị trường tiếp thị, tiếp cận đến các khách hàng mới và chú trọng đến khách hàng tiềm năng;
 - Nâng cao hiệu quả sản xuất thông qua các hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm, hoạt động nghiên cứu thị trường, từng bước cải tiến và nâng cấp dây chuyền sản xuất theo công nghệ hiện đại của các nước tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm.
 - Công ty đang tập trung vào hoạt động nghiên cứu và phát triển với mục tiêu cho ra đời các sản phẩm Gạch không nung mới, bê tông tươi, vữa xây dựng,... phù hợp với nhu cầu của thị trường và tận dụng được nguồn nguyên liệu đầu vào là xi măng, đá vôi và đá xây dựng sẵn có.
 - Tận dụng quỹ đất phong phú, nhiều tiềm năng phát triển và có thể chuyển đổi mục đích sử dụng đất làm tiền đề tăng thêm mảng hoạt động kinh doanh và doanh thu của Công ty.
- ##### **❖ Các mục tiêu phát triển bền vững**
- Chú trọng các hoạt động từ thiện, tình nguyện vì cộng đồng, xúc tiến, thúc đẩy các chiến dịch vì cộng đồng, Marketing có ý nghĩa xã hội,...
 - Định hướng bảo vệ môi trường thông qua 2 giải pháp đó là: Đổi mới dây chuyền công nghệ sản xuất theo hướng hiện đại và tăng cường sản xuất vật liệu xây dựng

xanh, vật liệu xây dựng không nung dần thay thế các loại vật liệu xây dựng thủ công truyền thống.

5. Các rủi ro

❖ Rủi ro về biến động giá nguyên liệu

Nguồn nguyên vật liệu chính để sản xuất sản phẩm của Công ty hiện đang sản xuất là nguồn nguyên liệu đất sét, đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên ngày càng cạn kiệt, khan hiếm và chất lượng nguyên liệu cũng ngày càng hạn chế dễ bị ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

❖ Rủi ro cạnh tranh

Ngành vật liệu xây dựng luôn là một trong những ngành có mức độ cạnh tranh cao. Hiện nay, ngày càng nhiều doanh nghiệp mới tham gia vào lĩnh vực vật liệu xây dựng với tiềm lực tài chính lớn, công nghệ hiện đại và các sản phẩm đa dạng, phong phú hơn nên Công ty đối mặt với nhiều sự cạnh tranh trên thị trường. Công ty đang hoạt động sản xuất nguyên vật liệu xây dựng với các mặt hàng chủ đạo là gạch không nung, gạch nung, gạch lát nền và xi măng. Với lợi thế là một trong những doanh nghiệp có thời gian hoạt động lâu năm tại tỉnh Quảng Trị nói riêng và khu vực miền Trung nói chung, Công ty có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng chiến lược phù hợp, các hệ thống phân phối và thương hiệu có sẵn, hiểu được tập quán và đặc thù của thị trường hoạt động, từ đó xây dựng được chính sách bán hàng phù hợp.

❖ Rủi ro khác:

Ngoài ra, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như mua bảo hiểm cho các tài sản và bảo hiểm con người, lắp các hệ thống cứu hỏa tại văn phòng đồng thời tuyên truyền phòng cháy chữa cháy và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn khác.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021, tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới có nhiều biến động do những căng thẳng chính trị - xã hội, tình hình Covid- 19 diễn biến phức tạp, việc thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh và thiên tai bão lũ ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu

thị trường, đặc biệt tại các khu vực Thị trường miền Trung. Tuy vậy, Công ty vẫn tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh những mặt hàng chủ đạo như gạch nung, gạch không nung, đá ốp lát, đồng thời từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng để nâng cao hiệu quả đầu tư góp phần tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Một số chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% thực hiện so với 2020	% hoàn thành KH
1	Doanh thu thuần	118.336	168.000	165.243	139,63%	98,35%
2	Lợi nhuận sau thuế	8.553	16.800	27.729	324,2%	165%

Trong đó doanh thu đến từ 02 lĩnh vực chính của Công ty, cụ thể:

STT	Mảng kinh doanh	Đơn vị	Sản lượng sản xuất	Sản lượng tiêu thụ	Doanh thu (tỷ đồng)
1	Gạch tuynel	Triệu viên	68.685	76.980	69.747
2	Xi măng	Tấn	106.062	105.607	81.019

Doanh thu cả năm 2021 đạt hơn 165 tỷ đồng, bằng 142% doanh thu cả năm 2020 và đạt 98,35 % kế hoạch năm 2021, lợi nhuận sau thuế đạt 27,7 tỷ đồng bằng 326% lợi nhuận sau thuế năm 2020 và bằng 165% kế hoạch lợi nhuận năm 2021. Doanh thu năm 2021 chưa đạt kế hoạch năm do ảnh hưởng của chính sách giãn cách xã hội, tình hình dịch bệnh bùng phát trên cả nước khiến cho hoạt động sản xuất của Công ty gặp nhiều bất lợi, khiến cho sản lượng sản xuất và tiêu thụ chưa đạt kỳ vọng của Ban lãnh đạo Công ty. Tuy nhiên, với sự điều chỉnh tăng giá vật liệu khiến cho Công ty đạt kế hoạch lợi nhuận sớm ngay khi kết thúc quý III của năm tài chính, kết thúc năm 2021, lợi nhuận sau thuế Công ty đạt 165% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Trong mảng gạch tuynel, Minh Hưng tiếp tục là nhà cung cấp lớn nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với hơn 60% sản lượng sản xuất của toàn tỉnh, và chiếm 40% sản lượng tiêu thụ, tác động của thiên tai và chính sách đầu tư công đẩy mạnh nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng tăng mạnh, bên cạnh đó việc mặt bằng giá vật liệu xây dựng tăng trong năm đã ảnh hưởng tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong

mảng xi măng, Công ty đã thực hiện mở rộng tập khách hàng các nhân, hộ gia đình. Trong năm, Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng huy động bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh và thực hiện niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán, Hội đồng quản trị đánh giá đây là một trong những bước tiến tích cực và quan trọng đánh dấu sự phát triển và tạo tiền đề cho hoạt động sản xuất được đẩy mạnh trong các năm tiếp theo.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Tổng giám đốc

Trần Cảnh Bình

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 15/07/1956

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:

Sở hữu cá nhân: 409.919 cổ phần Tỷ lệ: 2,48 %

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần Tỷ lệ: 0%

Phó tổng giám đốc

Đặng Sĩ Tiếp

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 02/01/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán Tài chính

Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:

Sở hữu cá nhân: 487.000 cổ phần Tỷ lệ: 2,95 %

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần Tỷ lệ: 0%

Phó Tổng giám đốc

Phạm Thị Mỹ Liên

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 10/02/1965

Quốc tịch: Việt Nam

Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:

Sở hữu cá nhân: 2.225.000 cổ phần Tỷ lệ: 13,64 %

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần Tỷ lệ: 0%

Kế toán trưởng

Nguyễn Bá Hải

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 02/05/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán Tài chính

Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:

Sở hữu cá nhân:	2.400 cổ phần	Tỷ lệ: 0,01 %
Sở hữu đại diện:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số cán bộ công nhân viên bình quân toàn Công ty tính đến ngày 31/12/2021 là 404 người.

2.3. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Công ty dành sự quan tâm đặc biệt tới đội ngũ lao động và luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho các cán bộ công nhân viên đang làm việc tại đây. Cụ thể:

Tuyển dụng và đào tạo: Do đặc thù hoạt động sản xuất của ngành vật liệu xây dựng nên công nhân kỹ thuật chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu nhân sự. Nhằm tăng năng suất lao động của từng cá nhân và tối ưu hoá hoạt động sản xuất, Công ty luôn tập trung nguồn lực vào hoạt động đào tạo và nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên.

Chính sách lương, thưởng: Công ty luôn cố gắng duy trì mức lương, thưởng tương đương hoặc cao hơn trung bình của địa phương để đảm bảo tối đa lợi ích và giúp ổn định cuộc sống của người lao động. Ngoài ra, Công ty cũng luôn có chính sách khen thưởng và kỷ luật hợp lý, phù hợp với văn hoá địa phương và hiệu quả công việc của người lao động.

Chính sách đào tạo: Thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề của người lao động, hỗ trợ chi phí học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ cho người lao động cũng như cán bộ nhân viên, giúp cho người lao động đáp ứng được nhu cầu công việc và yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty, điều này giúp Công ty ổn định về nhân sự để tập trung vào sản xuất kinh doanh.

An toàn lao động: Công ty đặc biệt chú ý tới các chính sách và hoạt động nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ công nhân viên khi làm việc. Công ty cũng liên tục triển khai các khoá tập huấn cho người lao động về các vấn đề như sử dụng bảo hộ lao động đúng quy định, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy - chữa cháy và cách xử lý tình huống khi gặp thiên tai, lũ lụt.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy

09
TY
AN
JNG
3 TR
6 TR

lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tháng 3 năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư mua 100% vốn cổ phần tại Công ty cổ phần Gạch Tuynel Minh Hưng, hoàn tất việc sáp nhập, nâng tổng số nhà máy gạch tuynel của Công ty lên 03 nhà máy Gạch tuynel. Từ đó giúp cho mạng lưới cung cấp sản phẩm của Công ty được mở rộng, tạo ưu thế về chi phí, hỗ trợ tiếp cận khách hàng.

Với diện tích lên tới hơn 36.000 m² và công suất hoạt động tối đa đạt 22 triệu viên/năm, kể từ khi thực hiện đầu tư mở rộng quy mô hoạt động, hiệu quả kinh doanh của Công ty đã đạt những kết quả nhất định.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022 (kế hoạch)
Sản lượng gạch nung	Viên	20.685.643	21.000.000
Doanh thu	Đồng	20.485.806.085	23.000.000.000

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng tài sản	180.301	210.300	116,6%
Doanh thu thuần	118.336	165.243	139,63%
Lợi nhuận sau thuế	8.553	27.729	324,2%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	16,52	17,39
+ Hệ số thanh toán nhanh	11,75	12,43
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,058	0,046
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,062	0,049
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	1,87	1,94
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,86	0,85
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,23	16,78
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6,76	13,83
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,22	13,18
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8,64	19,74

❖ Khả năng thanh toán

Các hệ số về khả năng thanh toán của Công ty ở mức cao, phản ánh doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt. Đồng thời Công ty duy trì được lượng tiền lưu động ổn định, đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh thường ngày, sẵn sàng trong các trường hợp tạm ứng tiền hàng, thanh toán trước tiền nguyên vật liệu.

❖ Cơ cấu vốn

Công ty hoạt động chủ yếu dựa vào nguồn vốn chủ sở hữu, không có vay tín dụng ngân hàng và các khoản phải trả khác chiếm tỷ trọng nhỏ khiến cho hệ số nợ/tổng tài sản của Công ty đạt 0,046 năm 2021, ở mức thấp so với các Công ty cùng ngành. Cơ cấu vốn vay thấp phản ánh khả năng độc lập nguồn vốn, không chịu ảnh hưởng nhiều với biến động rủi ro lãi suất trên thị trường.

❖ Năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho của Doanh nghiệp đạt 1,94 vòng/năm tăng so với 2020 phản ánh nhu cầu tiêu thụ sản phẩm cao, khả năng bán hàng nhanh chóng của Doanh nghiệp. Vòng quay vốn lưu động giảm do tổng tài sản năm 2021 tăng từ 180.3 tỷ đồng lên 210.3 tỷ đồng.

❖ Khả năng sinh lời

Dù quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2021 đều tăng, các chỉ số về khả năng sinh lời năm 2021 đều tăng gần gấp đôi so với năm 2020, phản ánh tính hiệu quả và phù hợp của các chính sách sản xuất kinh doanh dẫn tới tốc độ tăng lợi nhuận cao hơn tốc độ tăng tài sản và vốn chủ sở hữu.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 16.500.000 cổ phần. Trong đó:

+ Cổ phần phổ thông: 16.500.000 cổ phần

+ Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 16.500.000 cổ phần

Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

Cơ cấu cổ đông của Công ty (tại thời điểm 31/12/2021)

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
I. Cổ đông trong nước			
- Cổ đông tổ chức	1	2.400.000	14,54%
- Cổ đông cá nhân	172	14.100.000	85,45%
- Cổ đông ưu đãi	-	-	-
II. Cổ đông nước ngoài	-	-	-
III. Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng	173	16.500.000	100%
Trong đó:			
- Cổ phiếu phổ thông	173	16.500.000	100%
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-	-

Trong số các cổ đông của Công ty, có 5 cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ. Chi tiết:

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2021)

STT	Tên	Địa chỉ	Số CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Bà Trần Thiên Như An	Khu phố 8, Phường 5, thành phố Đông Hà, Quảng Trị	197090781	2.880.000	17,45%
2	Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Tầng 6, TTTM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	50/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 26/10/2010	2.400.000	14,55%
3	Ông Lê Đình Sung	Số 46, Lê Duẩn, Phường I, TP. Đông Hà, Quảng Trị	190112325	2.316.185	14,04%
4	Bà Phạm Thị Mỹ	Số 46, Lê Duẩn,	190997667	2.225.000	13,64%

	Liên	Phường I, Tp. Đông Hà, Quảng Trị			
5	Ông Lê Đình Minh	Số 46, Lê Duẩn, Phường I, Tp. Đông Hà, Quảng Trị	197216695	831.600	5,04%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời điểm góp vốn	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	VĐL sau tăng (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp phép
Tháng 10/2012	-	40	Doanh nghiệp một thành viên nhà nước trở thành Công ty cổ phần	Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Trị
Tháng 7/2015	10	50	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu (cổ đông sở hữu 04 cổ phần được nhận 01 cổ phần thêm)	Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Trị
Tháng 09/2020	110	160	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu: 32.199.660.000 đồng Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 77.800.340.000 đồng	Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Trị
Tháng 11/2021	5	165	Chào bán cổ phiếu ra công chúng: 5.000.000.000 đồng	Ủy ban chứng khoán Nhà nước

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

5.6. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài : 50%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động đến môi trường

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối

sống tích cực trong cộng đồng cán bộ công nhân viên trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị định hướng tập trung phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường như vật liệu xây dựng không nung, thúc đẩy phát triển thị trường sản xuất và thay đổi nhận thức của cộng đồng xã hội về việc sử dụng vật liệu xây không nung, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và biến đổi khí hậu ở Việt Nam.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

Nguyên vật liệu chiếm khoảng 54% tổng giá vốn sản xuất của Công ty. Nguyên vật liệu dùng sản xuất chủ yếu bao gồm đất sét, clinker và than đá. Với trữ lượng 82 triệu m³ đất sét tại 18 mỏ trên địa bàn tỉnh.

- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng trong sản xuất tại các nhà máy khoảng 3%.

Các nguyên vật liệu được sử dụng trong sản xuất đều được Công ty khoán định mức nhằm giảm hao hụt lãng phí.

Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến không những nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn tiết kiệm đáng kể nhiên liệu cho Công ty.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4. Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách có hiệu quả.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2021 là: 404 người.

Mức thu nhập bình quân năm 2021 là: 5.750.000 đồng/người/tháng.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình.
- Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo thường xuyên quan tâm đến chế độ, chính sách đối với người lao động, trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; giải quyết kịp thời chế độ tiền lương, tiền thưởng, chế độ ốm đau, thai sản; trang bị bảo hộ lao động. Tổ chức tốt bữa ăn giữa ca, từng bước cải thiện điều kiện làm việc, giảm các công việc nặng nhọc, độc hại. Thường xuyên hoàn thiện và bổ sung thoả ước lao động tập thể. Tạo điều kiện cho quần chúng được tham gia đóng góp ý kiến vào các chương trình hành động và đấu tranh với các biểu hiện sai trái, nhằm phát huy tốt tinh thần làm chủ của người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân tương ái, ủng hộ người nghèo, hỗ trợ quyên góp mùa bão lũ,... góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh bền vững.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	% so sánh
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	171.789.505.147	173.270.603.676	99,15%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	11.383.921.950	55.938.799.603	20,35%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	101.434.599.720	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	9.719.419.624	66.717.786.187	14,57%
4	Hàng tồn kho	49.063.178.675	49.993.237.950	98,14%
5	Tài sản ngắn hạn khác	188.385.178	620.779.936	30,35%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN HẠN	38.511.272.400	7.030.459.354	547,78%
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
2	Tài sản cố định	36.682.488.276	5.624.400.067	652,2%
3	Bất động sản đầu tư	-	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	355.254.546	355.254.546	100%
5	Tài sản dài hạn khác	1.473.529.578	1.050.774.751	140,23%
TỔNG TÀI SẢN		210.300.777.547	180.301.073.040	116,64%

Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2021 đạt 210.300.777.547 đồng, tăng 116,64% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 81,68% giảm 8,5% so với cùng kỳ năm 2020. Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn khác: các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 59%, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng 28,56%, tiền và tương đương tiền chiếm 6,6%, khoản phải thu ngắn hạn chiếm 5,7%, còn lại là các tài sản ngắn hạn khác.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	% so sánh
Các khoản phải trả ngắn hạn	9.872.965.933	10.485.339.612	94,16%
Phải trả người bán ngắn hạn	1.189.251.205	6.055.427.849	19,63%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	176.029.975	139.966.671	125,76%
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.488.782.558	93.937.331	3713,94%
Phải trả người lao động	3.803.582.407	3.054.074.636	124,54%
Chi phí trả ngắn hạn	352.000.000	187.009.962	188,22%

Phải trả ngắn hạn khác	499.932.721	584.686.196	85,50%
Quỹ khen thưởng phúc lợi	363.386.967	370.236.967	98,15%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	-
Các khoản phải trả dài hạn	-	-	-

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 31/12/2021

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc nhất quán. Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như: đào tạo, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ có năng lực phù hợp với các vị trí quản lý, các bộ phận chức năng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh cốt lõi, từ năm 2022 - 2025 Công ty sẽ triển khai hoạt động phát triển bất động sản, triển khai đầu tư xây dựng nhà máy gạch tuynel công nghệ cao cụ thể như sau:

Kế hoạch đầu tư Nhà máy sản xuất gạch tuynel Công nghệ cao:

Tên dự án: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH TUYNEL CÔNG NGHỆ CAO MINH HƯNG.

Địa điểm thực hiện: Cụm công nghiệp Cam Hiếu, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ tỉnh Quảng Trị.

Quy mô dự án:

- Diện tích Mặt bằng dự kiến sử dụng: 6 hecta
- Sản phẩm cung cấp: Gạch tuynel
- Công suất dự án: 50.000.000 viên/năm (tương đương 100.000.000 viên/QTC).

Tổng mức đầu tư dự kiến: 95.000.000.000 đồng (Chín mươi lăm tỷ đồng)

Thời gian thực hiện dự kiến: từ quý II/2022 – quý II/2023

Điều kiện hạ tầng kỹ thuật: hiện khu vực dự kiến thực hiện dự án đã hoàn thiện các hệ thống cấp nước, thoát nước, hệ thống cấp điện và giao thông thuận tiện.

Mục tiêu và sự cần thiết đầu tư dự án:

- So với nhu cầu về gạch tuynel xây dựng hiện nay trong tỉnh năng lực các nhà cung cấp tại địa phương chỉ đáp ứng 46,6%. Các dự án đầu tư xây dựng phát triển thì nhu cầu sử dụng gạch tuynel càng cao. Đặc biệt khi thị trường tiêu thụ ngày càng

phát triển thì vật liệu khối xây đảm bảo tiêu chuẩn xây dựng, áp dụng công nghệ tiên tiến giảm thiểu phát thải môi trường càng được chú trọng. Do đó, nhằm tăng quy mô Công ty, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và mở rộng thị phần tại Quảng Trị và các tỉnh lân cận, Minh Hưng cần thiết xây dựng nhà máy sản xuất gạch công nghệ cao.

- Đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng từ các dự án lớn chuẩn bị đầu tư xây dựng tại Quảng Trị: Cảng hàng không Quảng Trị; Nhà máy điện khí LNG Hải Lăng; Khu Đô thị công nghiệp VSIP Hải Lăng, khu Du lịch Cửa Việt – Cửa Tùng , cùng rất nhiều dự án khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh,...
- Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất, nhà chứa than + nghiền trộn than, máy móc thiết bị sản xuất đồng bộ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, vệ sinh môi trường và an toàn trong lao động, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của dự án.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1.Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

6.2.Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức. Bên cạnh đó, Công ty kết hợp với công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

6.3.Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2021., Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội bền vững.

00
ÔN
Ổ P
NH H
JÁN
QUẢ

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 là một năm khó khăn với tình hình kinh tế thế giới nói chung và tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng do những căng thẳng chính trị- xã hội, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 toàn cầu. Với sự quan tâm và sự cố gắng của toàn thể Ban Lãnh đạo, CBCNV, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định, phát triển bền vững, tạo đà tăng trưởng hợp lý cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2021. Ban Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty vẫn duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của Công ty và pháp luật.

Ban điều hành Công ty đã đưa ra những quyết sách hợp lý phù hợp với biến động thị trường, cũng như tình trạng của Công ty để mang lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

- Xây dựng và triển khai các hệ thống quản trị nội bộ, xây dựng và ban hành quy trình quy chế công bố thông tin, quy chế hoạt động ban kiểm soát, hội đồng quản trị, quy chế kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao tính minh bạch, nâng cao hiệu quả quản trị bộ máy Công ty đáp ứng quy định về Công ty niêm yết;
- Tiếp tục tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng (gạch tuynel, xi măng, gạch không nung);
- Thực hiện mua sắm thiết bị, đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất gạch terrazzo, tăng công suất sản xuất lên 90.000 m²/năm trong năm 2022;
- Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gạch tuynel công nghệ cao với công suất 50 triệu viên/năm;
- Thực hiện mở rộng, khai thác tối đa công suất sản xuất nhà máy xi măng.

40
GT
HÀ
LUN
GT
VG T

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng chức danh thành viên HĐQT	Số lượng chức danh quản lý do từng thành viên HĐQT của Công ty nắm giữ tại các Công ty khác	Ghi chú
Lê Đình Sung	Chủ tịch HĐQT	14,04 %	0	1	Thành viên HĐQT không điều hành
Phạm Thị Mỹ Liên	Thành viên HĐQT	13,64 %	0	0	Thành viên HĐQT điều hành
Trần Cảnh Bình	Thành viên HĐQT	2,48 %	0	0	Thành viên HĐQT điều hành
Nguyễn Văn Tú	Thành viên HĐQT	4,31 %	0	1	Thành viên HĐQT không điều hành
Trương Đức Trí	Thành viên HĐQT	0,91 %	0	0	Thành viên HĐQT độc lập

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất. Năm 2021, HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình.

Trong năm 2021, HĐQT tiến hành 08 cuộc họp HĐQT với tỷ lệ dự họp là 100%, ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	26.2/NQ-HĐQT	25/06/2021	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021 của Công ty.	100%
2	44/NQ-HĐQT	27/07/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	100%
3	55/NQ-HĐQT	06/08/2021	Thông qua hồ sơ niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán T.p Hồ Chí Minh.	100%
4	66/NQ-HĐQT	24/08/2021	Thông qua chốt danh sách cổ đông để thực hiện lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.	100%
5	72/NQ-HĐQT	07/10/2021	Thông qua ngày thực hiện tổ chức đấu giá chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.	100%
6	111001/NQ-HĐQT	11/10/2021	Thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần ra công chúng Công ty cổ phần Minh Hưng Quảng Trị được thực hiện tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.	100%
7	111002/2021/NQ-HĐQT	11/10/2021	Ban hành Quy chế Bán đấu giá cổ phần ra công chúng Công ty cổ	100%

			phần Minh Hưng Quảng Trị được thực hiện tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.	
8	80/NQ-HĐQT	23/11/2021	Thông qua chốt danh sách cổ đông để thực hiện lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.	100%

1.4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : Không có

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát: gồm có 03 thành viên

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Võ Thanh Sơn	Trưởng BKS	5.439	0,03 %
2	Lê Đức	Thành viên BKS	3.519	0,02 %
3	Phạm Quốc Hải	Thành viên BKS	0	0

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Kế Toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;



- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;
- Giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; Giám sát ban lãnh đạo Công ty thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

2.3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Lương, phụ cấp, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty năm 2021, cụ thể:

STT	Chức danh	Số người	Tổng mức thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	410.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	381.044.724
3	Trưởng ban kiểm soát	01	83.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát	02	121.000.000



2.4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

2.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Cho vay	-	50.000.000.000
2	Ông Lê Đình Sung	-	50.000.000.000
3	Thu hồi cho vay	50.000.000.000	-
4	Ông Lê Đình Sung	50.000.000.000	-
5	Lãi từ cho vay	363.598.530	-
6	Ông Lê Đình Sung	363.598.530	-

Trong năm, Công ty đã thu hồi toàn bộ số tiền gốc khoản cho vay ông Lê Đình Sung 50.000.000.000 VND đối với ông Lê Đình Sung bằng hình thức bù trừ công nợ 49.750.000.000 VND và thu bằng tiền mặt 250.000.000 VND.

2.6. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và được thẩm định bởi Ban kiểm soát Công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

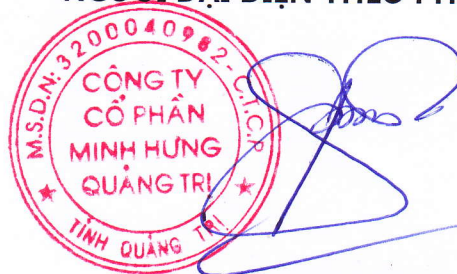
Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại đường dẫn sau: <http://minhhungqt.vn/2022/03/23/gmh-cbtt-bao-cao-tai-chinh-da-duoc-kiem-toan-cho-nam-tai-chinh-ket-thuc-ngay-31-thang-12-nam-2021/>

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu ĐT, TCHC.

**CTCP MINH HƯNG QUẢNG TRỊ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Chủ tịch HĐQT
LÊ ĐÌNH SUNG**